



ǎn men

俺们

pronoun · we (informal, regional)

Example Sentences

ǎn men yī qǐ qù ba
俺们一起去吧。

Let's go together.

ǎn men cūn lǐ rén dōu rèn shi tā
俺们村里人都认识他。

Everyone in our village knows him.

ǎn men xiǎo shí hòu cháng zài zhè tiáo hé lǐ yóu yǒng
俺们小时候常在这条河里游泳。

We often swam in this river when we were kids.

Trace each character, then write the word on your own.

俺	俺	俺	俺	俺	俺	俺	俺	俺	俺	俺
俺	俺									

们	们	们	们	们	们	们	们			

